

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN  
NÔNG THÔN**

**QUYẾT ĐỊNH số 16/2005/QĐ-BNN  
ngày 15/3/2005 của Bộ trưởng  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển  
nông thôn về việc ban hành  
Danh mục các loài cây chủ yếu  
cho trồng rừng sản xuất theo 9  
vùng sinh thái lâm nghiệp.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP  
ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy  
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số  
15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/12/1999  
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Chỉ thị số 19/2004/CT-TTg  
ngày 01/6/2004 của Thủ tướng Chính  
phủ về một số giải pháp phát triển ngành  
chế biến gỗ và xuất khẩu sản phẩm gỗ;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Lâm  
nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học công  
nghệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết

định này “Danh mục các loài cây chủ yếu  
cho trồng rừng sản xuất theo 9 vùng  
sinh thái lâm nghiệp”.

**Điều 2.** Trong từng thời kỳ, Bộ Nông  
nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ điều  
chỉnh, bổ sung Danh mục các loài cây  
chủ yếu cho trồng rừng sản xuất nhằm  
đáp ứng phát triển kinh tế lâm nghiệp  
và nhu cầu sản xuất, kinh doanh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực  
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng  
Cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học  
công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các  
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi  
hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Thủ trưởng*

**Hứa Đức Nhị**

**DANH MỤC các loài cây chủ yếu  
cho trồng rừng sản xuất theo  
9 vùng sinh thái lâm nghiệp**

*(ban hành kèm theo Quyết định số  
16/2005/QĐ-BNN ngày 15 tháng 3  
năm 2005).*

**1. Vùng Tây Bắc (TB):** Gồm 4 tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình

- 1) Tếch (*Tectona grandis*)
- 2) Xoan ta (*Melia azedarach*)
- 3) Lát hoa (*Chukrasia tabularia* A.Juss)
- 4) Gạo (*Bombax malabarica* DC)
- 5) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 6) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)
- 7) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)
- 8) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 9) Bạch đàn *Urophylla* (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)
- 10) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)
- 11) Dó trâm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)
- 12) Luồng (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)
- 13) Trầu (*Vernicia montana*).

**2. Vùng Trung tâm (TT) gồm 6 tỉnh:** Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc.

- 1) Xoan ta (*Melia azedarach*)
- 2) Sa mộc (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl)
- 3) Mỡ (*Mangletia conifera* Dandy)
- 4) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

- 5) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 6) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 7) Bồ đề (*Styrax tonkinensis* (Pierre) Craib ex Hardw)
- 8) Bạch đàn *urophylla* (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)
- 9) Bạch đàn (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)
- 10) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)
- 11) Luồng (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)
- 12) Tre diêm trúc (*Dendrocalamus ohlami* Kengf)
- 13) Quế (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl).

**3. Vùng Đông Bắc (ĐB) gồm 6 tỉnh:** Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bắc Giang.

- 1) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 2) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)
- 3) Mỡ (*Mangletia conifera* Dandy)
- 4) Sa mộc (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl)
- 5) Thông dừ (*Toona sinensis* (A.Juss) M.Roem)
- 6) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 7) Thông mã vĩ (*Pinus masoniana* Lamb)

8) Thông nhựa (*Pinus merkusii* Jung-h. et de Vries)

9) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

10) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

11) Keo lai (*Acacia mangium* x *A. auriculiformis*)

12) Trúc sào (*Phyllostachys pubescens* Majiel ex. H. de lahaie)

13) Sồi phẳng (dẻ bộp, công) (*Lipthocarpus fissus* Champ. ex benth.)

14) Chè đắng (*Ilex kaushue* S.Y.Hu)

15) Hồi (*Illicium verum* Hook.f.).

**4. Vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) gồm 10 tỉnh:** Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nội, Hà Tây, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình.

1) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

2) Gạo (*Bombax malabarica* DC)

3) Lát hoa (*Chukrasia tabularis* A.Juss)

4) Xà cừ (*Khasya senegalensis* (Desr) A.Fuss)

5) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex Benth)

6) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

7) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereicornis* Sam)

8) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

9) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

10) Phi lao (*Casuarina equisetifolia* Forst et Forst f.)

11) Mây (*Calamus tetradactylus* Hance)

12) Tre diêm trúc (*Dendrocalamus ohlami* Kengf)

13) Hòe (*Sophora Japonica* L.)

14) Lát Mexico (*Cedrela odorata*).

**5. Vùng Bắc Trung Bộ (BTB) gồm 6 tỉnh:** Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế.

1) Huỷnh (*Tarrietia javanica* Blume)

2) Lát hoa (*Chukrasia tabularis* A.Juss)

3) Keo lười liềm (*Acacia crassicaarpa* A.Cunn. ex Benth)

4) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex.Benth)

5) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

6) Thông caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

7) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereticornis* Sam)

8) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

9) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

10) Keo lai (*Acacia mangium* x *A.auriculiformis*)

11) Phi lao (*Casuarina equisetifolia* Forst et Forst f.)

12) Luồng (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)

13) Thông nhựa (*Pinus merkusii* Jung-h. et de Vries)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)

15) Quế (*Cinamomum casia* (L.) J. Presl.)

16) Sồi phẳng (dẻ bộp, công) (*Lithocarpus fissus* Champ. ex Benth.).

**6. Vùng Nam Trung bộ (NTB) gồm 7 tỉnh:** Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

1) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

2) Bông gòn (*Ceiba pentandra* (L.) Gaertn)

3) Dầu rái (*Dipterocarpus alatus* Roxb. ex G. Don)

4) Sao đen (*Hopora odorata* Roxb)

5) Keo lưỡn liềm (*Acacia crassicaarpa* A. Cunn. ex Benth)

6) Keo lá trầm (*Acacia auriculiformis* A. Cunn. ex Benth)

7) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

8) Thông Caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

9) Bạch đàn Camall (*Eucalyptus camaldulensis* Dehanh)

10) Bạch đàn tẻ (*Eucalyptus tereticornis* Sam)

11) Keo lai (*Acacia mangium* x *A. auriculiformis*)

12) Phi lao (*Casuarina equisetifolia* Forst et Forst f.)

13) Quế (*Cinamomum casia* (L.) J. Presl)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte).

**7. Vùng Tây Nguyên (TN) gồm 5 tỉnh:** Lâm Đồng, Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum.

1) Dầu rái (*Dipterocarpus alatus* Roxb. ex G. Don)

2) Sao đen (*Hopora odorata* Roxb)

3) Tẻch (*Tectona grandis* L)

4) Xà cừ (*Khaya senegalensis* (Desr) A. Fuss)

5) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

6) Giỏi xanh (*Michelia meriocris* Dandy)

7) Thông 3 lá (*Pinus kesiya* Royle ex Gordon)

8) Keo lá trầm (*Acacia auriculiformis* A. Cunn. ex Benth)

9) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

10) Keo lai (*Acacia mangium* x *A. auriculiformis*)

11) Thông Caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

12) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S. T. Blake)

13) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)

14) Bời lời đỏ (*Litsea glutinosa* (Lowr.) C.B.Rob.

**8. Vùng Đông Nam Bộ gồm 6 tỉnh:**  
Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh.

1) Dầu rái (*Dipterocarpus alatus* Roxb. Ex.G.Don)

2) Sao đen (*Hopera odorata* Roxb)

3) Gáo (*Neolamarkia cadamba* (Roxb) Bosser

4) Bông gòn (*Ceiba pentandra* (L.) Gaertn)

5) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

6) Tếch (*Tectona grandis* L)

7) Xà cừ (*Khaya senegalensis* (Desr) A.Fuss)

8) Thông caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

9) Keo lười liềm (*Acacia crassicaarpa* A.Cunn.ex Benth)

10) Keo lá trầm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex.Benth)

11) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

12) Bạch đàn camall (*Eucalyptus camaldulensis* Dehanh)

13) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)

15) Lát Mexico (*Cedrela odorata*)

16) Xoan mộc (*Toona suremi* Blume Merr).

**9. Vùng Tây Nam Bộ (TNB) gồm 12 tỉnh:** Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Cần Thơ, Tiền Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Trà Vinh.

1) Đước (*Rhizophora apiculata* Blume)

2) Tràm cừ (*Melaleuca cajuputi* Powell)

3) Tràm Lơca (*Melaleuca leucadendra* L.)

4) Gáo (*Neolamarckia cadamba* (Roxb) Bosser)

5) Bạch đàn camall (*Eucalyptus camaldulensis* Dehanh)

6) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereticornis* Sam)

7) Keo lá trầm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex Benth)

8) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

9) Bát độ (điêm trúc) (*Dendrocalamus ohlami* Kengf.)

10) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Piierre ex Lecomte)./.